UBND TỈNH AN GIANG **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 9879 /STC-KHĐT	*An Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2026*
V/v công bố giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đến ngày 24/9/2026	

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Các đơn vị Chủ đầu tư.

Thực hiện Công văn số 11720/VP-KT ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố số giải ngân hằng ngày, Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Tình hình giải ngân chung cả tỉnh:

- Căn cứ số liệu do Kho bạc Nhà nước khu vực XX cung cấp đến 16 giờ ngày 24 tháng 9 năm 2026 toàn tỉnh giải ngân **12.272.154 triệu đồng,** tăng **154.631** triệu đồng so với kỳ trước, đạt tỷ lệ như sau::

+ Đạt 42,48% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (28.892.404 triệu đồng, bao gồm số vốn bổ sung và bao gồm giảm tiết kiệm 5%), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 16.620.250 triệu đồng.

+ Đạt 43,97% so với kế hoạch Tỉnh giao (27.913.209 triệu đồng, đã giảm tiết kiệm 5% và bao gồm số vốn bổ sung), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 15.641.055triệu đồng.

(chi tiết đính kèm phụ lục)

2. Tình hình giải ngân của 04 đơn vị được giao kế hoạch vốn lớn, chiếm tỷ trọng cao:

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: giải ngân 1.051.468 / 2.697.641 triệu đồng, đạt tỷ lệ 38,98%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước 37.885 triệu đồng

- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT: giải ngân 664.032 / 2.203.697 triệu đồng, đạt tỷ lệ 30,13%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước 36.887 triệu đồng..

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: giải ngân 1.682.639 / 6.068.263 triệu đồng, đạt tỷ lệ 27,73%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước 25.532 triệu đồng.

- Sở Xây dựng: giải ngân 2.386.570 / 5.819.563 triệu đồng, đạt tỷ lệ 41,01%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước 0 đồng.

3. Các đơn vị có giải ngân trong ngày:

3.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 03 đơn vị gồm:

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: tăng 37.885 triệu đồng;

- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT: tăng 36.887 triệu đồng;

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: tăng 25.532 triệu đồng.

3.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 44 đơn vị gồm:

Vĩnh Hậu (825 triệu đồng); Vĩnh Tế (47 triệu đồng); Tô Châu (8.050 triệu đồng); An Châu (2.331 triệu đồng); Cù Lao Giêng (58 triệu đồng); Vĩnh An (48 triệu đồng); Vĩnh Bình (39 triệu đồng); Tân Châu (1.118 triệu đồng); Thạnh Lộc (1.193 triệu đồng); Long Thạnh (583 triệu đồng); Tri Tôn (657 triệu đồng); Thổ Châu (1.431 triệu đồng); Phú Lâm (716 triệu đồng); Hòa Điền (37 triệu đồng); Châu Phú (1.027 triệu đồng); Hội An (696 triệu đồng); Long Phú (339 triệu đồng); Châu Đốc (2.669 triệu đồng); Phú Tân (2.071 triệu đồng); Núi Cấm (101 triệu đồng); Định Hòa (398 triệu đồng); Vĩnh Thạnh Trung (3.566 triệu đồng); Bình An (675 triệu đồng); Phú Quốc (313 triệu đồng); Tân Hiệp (1.091 triệu đồng); Bình Mỹ (65 triệu đồng); Nhơn Hội (942 triệu đồng); Giang Thành (997 triệu đồng); Chợ Vàm (1.787 triệu đồng); Vĩnh Thông (13.000 triệu đồng); An Cư (14 triệu đồng); Mỹ Đức (1.236 triệu đồng); Tân Thạnh (123 triệu đồng); Long Xuyên (72 triệu đồng); Phú An (178 triệu đồng); Phú Hữu (79 triệu đồng); Mỹ Thới (564 triệu đồng); Châu Thành (1.287 triệu đồng); Bình Đức (578 triệu đồng); Vĩnh Hòa Hưng (12 triệu đồng); Hòa Hưng (2.432 triệu đồng); Rạch Giá (17 triệu đồng); Tây Yên (310 triệu đồng); Bình Hòa (556 triệu đồng).

4. Các đơn vị có tỷ lệ giải ngân trên bình quân của cả tỉnh.

4.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 07 đơn vị gồm:

Ngân hàng chính sách; Sở Giáo dục và Đào tạo; Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Trung tâm nước sạch và VSMT NT; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công an tỉnh.

4.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 87 đơn vị gồm:

Ô Lâm, Kiên Hải, Vĩnh Hậu, Tịnh Biên, Ba Chúc, Giồng Riềng, An Phú, Kiên Lương, Ngọc Chúc, Vĩnh Tế, Vĩnh Thuận, Tô Châu, Khánh Bình, Hòa Thuận, Tân Hội, An Châu, Long Kiến, Đông Hòa, Thới Sơn, Châu Phong, Cù Lao Giêng, Vĩnh An, An Biên, Vĩnh Bình, Vĩnh Phong, Chi Lăng, Tân Châu, Thạnh Lộc, Long Thạnh, Nhơn Mỹ, Thạnh Hưng, Hòa Lạc, Cần Đăng, Thạnh

Mỹ Tây, Tri Tôn, Thổ Châu, Vĩnh Xương, Phú Lâm, Hòa Điền, Châu Phú, Hội An, Long Phú, U Minh Thượng, Vân Khánh, Châu Đốc, Bình Thạnh Đông, Vĩnh Hòa, Phú Tân, Bình Sơn, Cô Tô, Núi Cấm, Đông Hưng, Tây Phú, Thạnh Đông, Định Hòa, Hòn Đất, Vĩnh Thạnh Trung, Bình An, Phú Quốc, Gò Quao, Tân Hiệp, Bình Mỹ, Nhơn Hội, Giang Thành, Chợ Vàm, Sơn Kiên, Vĩnh Thông, An Cư, Mỹ Đức, Định Mỹ, Vĩnh Tuy, Long Điền, Vĩnh Gia, Phú Hòa, Tân Thạnh, Long Xuyên, An Minh, Phú An, Hà Tiên, Phú Hữu, Mỹ Thới, Châu Thành, Bình Đức, Vĩnh Trạch, Vĩnh Hòa Hưng, Hòa Hưng Thoại Sơn.

5. Các đơn vị giải ngân 0%: 06 đơn vị gồm:

+ Sở Công thương – do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3736/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Hội nông dân tỉnh - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Sở Văn hóa và Thể thao (đơn vị chủ chương trình) - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Văn phòng Tỉnh ủy - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Chi cục thủy lợi - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Vườn quốc gia U Minh Thượng - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh (đăng công bố);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Phòng KHĐT;
- Lưu: VT, ntthue.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH AN GIANG

Nguyễn Hữu Nghị

STT	DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh An Giang
2	Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang
3	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông tỉnh An Giang
4	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang
5	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang
6	Công an tỉnh An Giang
7	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang
8	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang
9	Sở Xây dựng tỉnh An Giang
10	Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh An Giang
11	Vườn Quốc gia Phú Quốc, tỉnh An Giang
12	Sở Y tế An Giang
13	Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang
14	Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh
15	Ban Quản lý rừng An Giang - Khu vực I
16	Sở Công thương tỉnh An Giang
17	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang
18	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh An Giang (chủ chương trình)
19	Hội nông dân tỉnh An Giang
20	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh
21	Chi cục Thủy lợi tỉnh
22	Văn phòng Tỉnh ủy
23	Vườn Quốc Gia U Minh Thượng
24	102 xã, phường, đặc khu